***QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HÓA VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI (NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 5 – KHÓA VIII -1998)***

***1. Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.***

**+ Văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội.**

Văn hoá được cấu thành bởi một hệ các giá trị tạo nên bản sắc của mỗi dân tộc. Các giá trị này thấm nhuần trong mỗi con người và cả cộng đồng, được tiếp nối qua các thế hệ, được vật chất hoá bền vững trong cấu trúc kinh tế - xã hội. Nó tác động hàng ngày đến cuộc sống vật chất - tinh thần của mọi thành viên bằng môi trường văn hoá - xã hội

**+ Văn hoá là động lực thúc đẩy sự phát triển**

Văn hoá là kết quả của sự sáng tạo của con người thể hiện tiềm năng sáng tạo của dân tộc. Vì vậy nó là nguồn lực nội sinh cho sự phát triển của dân tộc đó.

Trong nền kinh tế tri thức thì tri thức, kỹ năng trở thành nguồn lực quan trọng nhất cho sự phát triển

Vai trò động lực và điều tiết của văn hoá trong kinh tế thị trường

Vai trò động lực của văn hoá trong hội nhập và bảo vệ môi trường

Văn hoá có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc bồi dưỡng, phát huy nhân tố con người và xây dựng xã hội mới

**+ Văn hoá là một mục tiêu của phát triển**

Mục tiêu: “dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ công bằng văn minh” là mục tiêu văn hoá

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội xác định: *“Mục tiêu và động lực chính của sự phát triển là vì con người, do con người”.* Đó là chiến lược phát triển bền vững

Trong thực tế nhận thức và hành động, mục tiêu kinh tế vẫn thường lấn át mục tiêu văn hoá. Văn hoá vẫn thường bị xem là lĩnh vực đứng ngoài kinh tế. Hệ quả là kinh tế có thể tăng trưởng nhưng văn hoá bị suy giảm

**+ Văn hóa có vai trò đặc biệt quan trọng trong bồi dưỡng phát huy nhân tố con người**

- Phát triển kinh tế, xã hội cần rất nhiều nguồn lực: tài nguyên, vốn, khoa học công nghệ, thể chế… Đây là những nguồn lực có hạn và có thể bị khai thác cạn kiệt. Chỉ có trí tuệ của con người mới là nguồn lực vô hạn, có khả năng tái sinh và tự sinh không bao giờ cạn kiệt. Đặc biệt các nguồn lực khác sẽ không được sử dụng có hiệu quả nếu không có nguồn lực con người có trí tuệ để khai thác chúng. Như vậy, để bồi dưỡng và phát huy được nguồn nhân lực chất lượng cao, văn hóa có vai trò đặc biệt quan trọng:

- Năm 1990, Chương trình phát triển của Liên hợp quốc (UNDP) đã đưa ra tiêu chí mới để đánh giá mức độ phát triển của một quốc gia: chỉ số phát triển con người; mức thu nhập bình quân và tuổi thọ. Chỉ số phát triển con người là thành tựu của giáo dục. Theo đó, quốc gia nào đạt được thành tựu giáo dục cao, tức là có vốn trí tuệ con người và xã hội phát triển hơn. Tài nguyên con người đó chính là vốn trí tuệ của một dân tộc.

+ Với ***chức năng giáo dục***, văn hóa có vai trò trong việc xây dựng nguồn nhân lực có tri thức, hiểu biết về mọi lĩnh vực đời sống xã hội, từ kinh tế, chính trị, xã hội, giáo dục đến khoa học - công nghệ, v.v.. Tất cả tri thức đó đều dựa trên một nền tảng học vấn vững vàng, trình độ ngày càng cao, phù hợp với xu thế của thời đại.

+ Văn hóa đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong **định hướng** cho con người và xã hội, nhất là thế hệ trẻ, hướng đến những giá trị cốt lõi Chân - Thiện - Mỹ trong truyền thống nhân văn của dân tộc ta, đồng thời nâng các giá trị ấy lên ngang tầm thời đại.

+ Văn hóa có khả năng khơi dậy tính sáng tạo của con người trong xu hướng phát triển văn hóa nói chung, chất lượng nguồn nhân lực nói riêng; xây dựng con người có phẩm chất về tư tưởng, lý tưởng, đạo đức, lối sống, đặc biệt là nhân cách văn hóa và khát vọng, đáp ứng những đòi hỏi của CMCN 4.0 cũng như công cuộc hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng hiện nay và trong tương lai.

+ Với ***chức năng* điều tiết,** văn hóa ngày càng thể hiện rõ hơn các mối quan hệ giữa con người với chính bản thân mình, con người với môi trường tự nhiên và con người với cộng đồng xã hội. Nói cách khác, chức năng điều tiết của văn hóa thể hiện ở sự tác động đếnđiều chỉnh*và*tự điều chỉnh từ nhận thức, hành vi đến mọi hoạt động của mỗi người và của cả cộng đồng trong xã hội.

Một cách tổng quát, nhằm đáp ứng cho công cuộc xây dựng đất nước hiện nay: Văn hóa phải hướng tới việc giáo dục, đào tạo con người hội tụ được những phẩm chất tốt đẹp, vừa mang đậm nét truyền thống, cốt cách con người Việt Nam vừa phải phù hợp với những yêu cầu của thời đại. Thực hiện những chức năng như nhận thức, giáo dục, thẩm mỹ, giải trí, kế tục và phát triển lịch sử... văn hoá đóng vai trò quyết định trong việc hình thành các phẩm chất, nhân cách ở con người; nuôi dưỡng và phát triển nguồn lực con người chất lượng cao, có đức có tài; góp phần thúc đẩy sự phát triển xã hội.

***2. Nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc***

***+* Văn hóatiên tiến***:* Là yêu nước và tiến bộ, đậm đà tính nhân văn sâu sắc. Trong thời kỳ dưới sự lãnh đạo của Đảng, nội dung cốt lõi của văn hóa tiên tiến là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mac lênin và tu tưởng Hồ Chí Minh. Tiên tiến không chỉ về nội dung tư tưởng mà cả trong hình thức biểu hiện, trong phương tiện chuyển tải nội dung.

***+* Bản sắc dân tộc**:

Bao gồm cả những giá trị văn hoá truyền thống bền vững của cộng đồng các dân tộc Việt Nam được vun đắp qua hàng ngàn năm lịch sử dựng nước và giữ nước. Đó là truyền thống yêu nước nồng nàn, ý chí tự lực tự cường, tinh thần đoan kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân-gia đinh-làng xã- Tổ quốc, đó là lòng nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tinh, đạo lý, là đức cần cù, sáng tạo trong lao động, tinh tế trong ứng xử, tinh giản dị trong lối sống… Còn đậm nét cả trong các hình thức biểu hiện mang tính dân tộc độc đáo

Bản sắc dân tộc thể hiện trong tất cả các linh vực của đời sống xã hội; cách tư duy, cách sống, cách dựng nước giữ nước, cách sang tạo trong văn hoa, khoa học, nghệ thuật… nhưng được thể hiện sâu sắc trong hệ giá trị của dân tộc. Hệ giá trị này được truyền từ đời này sang đời khác, thấm sâu vào mọi linh vực của đời sống xã hội.

Để xây dựng nền văn há tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, chúng ta vừa giữ gìn bản sắc dân tộc, đồng thời phải tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc phải gắn kết với mở rộng giao lưu văn hóa quốc tế, tiếp thu có chọn lọc cái hay, cái đẹp, cái tiến bộ trong văn hóa của các dân tộc khác để bắt kịp sự phát triển của thời đại, cũng là xây dựng thang gái trị mới của văn hóa Việt Nam

***3. Nền văn hóa Việt Nam thống nhất mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam.***

+ Hơn 50 dân tộc trên đất nước ta đều có những giá trị và bản sắc văn hoá riêng, bổ sung cho nhau

+ Cả cộng đồng các dân tộc Việt Nam có nền văn hoá chung thống nhất

+ Thống nhất bao hàm cả tính đa dạng, đa dạng trong sự thống nhất

*Chủ thể xây dựng, phát triển văn hóa*

- Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, trong đó đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng.

Để xây dựng đội ngũ trí thức, Đảng ta khẳng định: giáo dục và đào tạo, cùng với khoa học và công nghệ được coi là quốc sách hàng đầu.

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng thì xây dựng văn hoá là công việc do mọi người cùng thực hiện.

Văn hoá thẩm thấu trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội do đó thực hành văn hoá là hoạt động hàng ngày của mỗi người dân.

Quần chúng là người hưởng thụ, tiêu dùng, phổ biến, sáng tạo và lưu giữ các tài sản văn hoá.

Các thành phần kinh tế cùng tham gia xây dựng, phát triển văn hoá.

Các lực lượng văn hoá chuyên nghiệp giữ vai trò nòng cốt.

1. **Văn hóa là sự nghiệp chung của toàn dân do Đảng lãnh đạo , trong đó**

**đội ngũ trí thức giữa vai trò quan trọng**.

Bất cứ cuộc cách mạng nào muốn thành công đều phải là sự nghiệp cách

mạng của toàn dân, trong đó có cách mạng văn hóa, nhằm đoàn kết công nhân, nông dân, tư sản, trí thức…tạo nên sức mạnh dân tộc để xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiến bộ. Trong khối đại đoàn kết dân tộc đó, trí thức đóng một vai trò quan trọng, bởi vì đây là tầng lớp có tri thức, hiểu biết, nắm bắt nhanh nhưngx giá trị văn hóa của thời đại đồng thời biét giữ gìn truyền thống bản sắc dân tộc. Vì vậy Đảng khẳng định giao dục đào tạo cùng với khoa học công nghệ phải trở thanh quốc sách hàng đầu.

1. ***Văn hóa là một mặt trận, xây dựng và phát triển văn hóa là một sự***

***nghiệp cách mạng lâu dài đòi hỏi phải có ý chí cách mạng và sự kiên trì, thận trọng.***

- Văn hoá là một mặt trận của cách mạng Việt Nam, quan trọng và gian khổ không kém mặt trận kinh tế, mặt trận chính trị.

- Hoạt động “xây” và “chống” trong văn hoá là quá trình cách mạng lâu dài, khó khăn, phức tạp, cần có ý chí cách mạng, có tính chiến đấu, cần sự kiên trì, thận trọng.

*Định hướng phát triển nền văn hóa Việt Nam*

- Phát triển văn hoá gắn kết chặt chẽ và đồng bộ với phát triển kinh tế - xã hội:

+ Xác định mục tiêu phát triển văn hoá phải căn cứ và hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế và ngược lại.

+ Phải xây dựng chính sách kinh tế trong văn hoá để gắn văn hoá với hoạt động kinh tế, khai thác tiềm năng kinh tế của văn hoá.

+ Phải xây dựng chính sách văn hoá trong kinh tế để chủ động đưa các yếu tố văn hoá thâm nhập vào các hoạt động kinh tế - xã hội.

- Làm cho văn hoá thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội:

Đó là con đường để các giá trị văn hoá trở thành nền tảng tinh thần bền vững của xã hội, trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội.

- Bảo vệ bản sắc văn hoá dân tộc, mở rộng giao lưu, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại:

+ Giữ gìn bản sắc dân tộc phải đi liền với chống lạc hậu, lỗi thời trong phong tục, tập quán và lề thói cũ.

+ Chủ động tham gia hội nhập và giao lưu văn hoá với các quốc gia, xây dựng những giá trị mới của văn hoá đương đại.

- Đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao:

Đổi mới cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý nội dung, phương pháp dạy và học, thực hiện “chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá”, chấn hưng nền giáo dục Việt Nam.

- Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ.

Phấn đấu đến năm 2010 năng lực khoa học và công nghệ nước ta đạt trình độ của các nước tiên tiến trong khu vực trên một số lĩnh vực quan trọng.

- Xây dựng và hoàn thiện các giá trị mới và nhân cách con người Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế.